

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
Bài 69 - Khi đức tin đặt vào Danh của Chúa Jêsus Christ.

Ma-thi-ơ 9:27-31: Đức Chúa Jêsus ở đó ra đi, có hai người mù theo Ngài mà kêu rằng: **Hỡi con cháu vua Đa-vít, xin thương chúng tôi cùng!** Khi Ngài đã vào nhà rồi, hai người mù đến; Ngài bèn phán rằng: **Hai người tin ta làm được điều hai người ao ước sao? Họ thưa rằng: Lạy Chúa được.** Ngài bèn sờ mắt hai người mà phán rằng: **Theo như đức tin các người, phải được thành vậy.** Mắt hai người liền mở. Đức Chúa Jêsus lấy giọng nghiêm phán rằng: **Hãy giữ, đừng cho ai biết chuyện này.** Song lúc hai người ra khỏi nhà, thì đồn danh tiếng Ngài khắp cả xứ.

Lần đầu tiên cụm từ **con vua Đa-vít** được nhắc đến trong sách Ma-thi-ơ. Nguyên văn chép trong Bản Kinh-Thánh King James version là **Son of David**, nghĩa là **Con trai của Đa-vít** hoặc **Con cháu của Đa-vít**.

Khi dân Y-sơ-ra-ên nhắc đến danh xưng Đa-vít là người ta nói đến vua Đa-vít, con trai của Y-sai (bản dịch của tiếng Việt). Toàn bộ Kinh-Thánh chép danh Đa-vít (David) là 986 lần và ngoài Đa-vít - vua của Y-sơ-ra-ên ra, không có một người nào mang tên trùng với tên của Đa-vít, điều đó nói lên sự tôn trọng của người Hê-bơ-rơ đối với vua Đa-vít. Vua Đa-vít là con cháu của Bô-ô thuộc chi phái Giu-đa.

Ru-tơ 4:9-17: **Bấy giờ, Bô-ô nói cùng các trưởng lão và cả dân sự rằng: Ngày nay, các ông chứng kiến rằng tôi mua nơi tay Na-ô-mi mọi tài sản thuộc về Ê-li-mê-léc, về Ki-li-ôn, và về Mạc-lôn, và cũng lấy Ru-tơ, người Mô-áp, vợ của Mạc-lôn, làm vợ tôi, để nổi danh kẻ chết cho sản nghiệp người; hầu cho danh kẻ chết không mất khỏi giữa anh em mình và khỏi dân sự của thành người; ngày nay các ông làm chứng về điều đó. Cả dân sự hiện ở nơi cửa, và các trưởng lão, đều đáp rằng: Chúng tôi làm chứng điều đó. Nguyên Đức Giê-hô-va làm cho người nữ vào nhà người giống như Ra-chên và Lê-a, là hai người đã dựng nên nhà Y-sơ-ra-ên! Hãy trở nên cường thịnh nơi Ép-ra-ta và làm cho nổi danh người trong Bết-lê-hem! Nguyên con cháu người mà Đức Giê-hô-va sẽ ban cho người bởi người gái trẻ này, làm cho nhà người giống như nhà của Pha-rết, mà Tha-ma đã sanh cho Giu-đa! Như vậy, Bô-ô lấy Ru-tơ làm vợ, người đi lại cùng nàng; Đức Giê-hô-va làm cho nàng được thọ thai và sanh một con trai. Các người đàn bà nói cùng Na-ô-mi rằng: Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va chẳng từ chối cho bà một người có quyền chuộc lại; nguyên danh của người trở nên sang trọng nơi Y-sơ-ra-ên! Nó sẽ an ủi lòng bà, dưỡng già bà; vì ấy là cháu bà vẫn thương bà, đã sanh nó cho bà; nàng quý cho bà hơn bảy con trai. Na-ô-mi bồng đứa trẻ, để vào lòng mình, và nuôi nó. Những người nữ lân cận đặt tên cho nó là Ô-bết, mà rằng: Một đứa trai đã sanh cho Na-ô-mi. Ô-bết là cha của Y-sai, ông của Đa-vít.**

Bô-ô, ông tổ của Đa-vít đã làm theo luật pháp của Đức Giê-hô-va mà lấy Ru-tơ, người Mô-áp làm vợ để nối dõi cho anh mình, như có chép trong Phục truyền luật lệ ký 25:5-10: **Khi anh em ruột ở chung nhau, có một người chết không con, thì vợ của người chết chớ kết đôi cùng người ngoài; anh em chồng phải đi đến cùng nàng, cưới nàng làm vợ, y theo bốn phận của anh em chồng vậy. Con đầu lòng mà nàng sanh ra sẽ nối danh cho người anh em chết, hầu cho danh của người ấy chớ tuyệt khỏi Y-sơ-ra-ên. Ví bằng người kia không đẹp lòng lấy nàng, nàng phải lên đến cửa thành, tới cùng các trưởng lão mà nói rằng: người anh em chồng tôi không chịu lưu danh anh em người lại trong Y-sơ-ra-ên, và không muốn cưới tôi y theo bốn phận sự anh em chồng. Các trưởng lão của thành ấy sẽ gọi người và nói cùng người; nếu người cứ nói rằng: Tôi không đẹp lòng cưới nàng, thì chị em dâu người sẽ đến gần, trước mặt các trưởng lão, lột giày khỏi chân người, khắc trên mặt người, đoạn cất tiếng nói rằng: Người nào không lập lại nhà anh em mình sẽ bị làm cho như vậy! Trong Y-sơ-ra-ên sẽ gọi nhà người là nhà kẻ bị lột giày.**

Ru-tơ trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *Bạn hữu;*

Bô-ô trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *Sống, sống sinh động, vui vẻ, hoạt bát, năng động;*

Ô-bết trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *Phục vụ, phụng sự, người hầu việc;*

Y-sai, cha của Đa-vít trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ יְשַׁע - Yishay, số 3448, có nghĩa là: *Hiện tại, hiện có, đứng vững, vững bền, thực chất;* Theo cách phát âm của người Hê-bơ-rơ mà người Anh, Mỹ đã dịch là **Jesse (Yee-shah-ee)**, còn bản dịch tiếng Việt thì dịch theo chữ phiên âm nên dịch là **Y-sai**;

Đa-vít trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ דָּוִד - David, số 1732 có nghĩa là: *Được yêu quý, tình yêu, thương mến, tình yêu thương;*

Để kế hoạch cứu chuộc nhân loại được hoàn thành, Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho Con một của Ngài một thân thể được kết hợp giữa một người là dân Hê-bơ-rơ, có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và tôn trọng luật pháp của Ngài, người đó là Bô-ô thuộc chi phái Giu-đa, với một người đàn bà thuộc dân Mô-áp bất hạnh vì chồng của người vốn là dân Giu-đa đã lìa xứ mình để sinh sống trong đất của dân ngoại và qua đời mà không có con, nhưng người đàn bà đó (Ru-tơ) có một bốn tánh thuận phục luật pháp của dân Hê-bơ-rơ, dù người vốn là dân Mô-áp. Ru-tơ đã nói với mẹ chồng của mình, là Na-ô-mi, người Giu-đa rằng: **Xin chớ nài tôi phân rẽ mẹ; vì mẹ đi đâu, tôi sẽ đi đó; mẹ ở nơi nào, tôi sẽ ở nơi đó. Dân sự của mẹ, tức là dân sự của tôi; Đức Chúa Trời của mẹ, tức là Đức Chúa Trời của tôi; mẹ thác nơi nào, tôi muốn thác và được chôn nơi đó. Ví bằng có sự chi khác hơn sự chết phân cách tôi khỏi mẹ, nguyện Đức Giê-hô-va giáng họa cho tôi!** (Ru-tơ 1:16-17)

Tấm lòng của Ru-tơ và quyết định của người đã giúp cho người được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va, vì trong ngày đất dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se rằng: **Hết thầy hội chúng Y-sơ-ra-ên phải giữ lễ Vượt qua. Khi một khách ngoại bang nào kiều ngụ nhà người, muốn giữ lễ Vượt qua của Đức Giê-hô-va, thì mọi người nam của họ phải chịu phép cắt bì; đoạn, họ mới được đến gần giữ lễ này, và được coi như người sanh trong xứ. Nhưng ai không chịu phép cắt bì, thì chẳng được ăn đâu. Cũng đồng một luật cho người sanh trong xứ cùng khách ngoại bang nào đến kiều ngụ giữa các người.** (Xuất Ê-díp-tô ký 12:47-49)

Ru-tơ đã không lìa khỏi người mẹ chồng của mình, là Na-ô-mi, vốn cũng bị bất hạnh như mình và người đã cùng mẹ chồng trở về xứ Bết-lê-hem để sinh sống. Tại xứ Bết-lê-hem, Ru-tơ đã đi mót lúa trong đồng ruộng của Bô-ô để có lương thực nuôi mẹ chồng và nuôi mình.

Ru-tơ 2:1-23: Na-ô-mi có một người bà con bên chồng, người có quyền thế và giàu, về họ hàng Ê-li-mê-léc; tên người là Bô-ô. Ru-tơ, người Mô-áp, thưa cùng Na-ô-mi rằng: **Xin để cho con đi ra ngoài ruộng, đặng mót gié lúa theo sau kẻ sẵn lòng cho con mót.** Na-ô-mi đáp: **Hỡi con, hãy đi đi. Vậy, Ru-tơ đi theo sau các con gặt mà mót trong một ruộng kia. Té ra may cho nàng gặp sở đất của Bô-ô, về họ hàng Ê-li-mê-léc. Vả, nầy Bô-ô ở Bết-lê-hem đến, nói cùng các con gặt rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng các người! Chúng đáp: Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho ông! Đoạn, Bô-ô nói cùng đầy tớ coi sóc các con gặt rằng: Người gái trẻ này là con của ai? Người đầy tớ coi sóc các con gặt đáp rằng: Ấy là người gái trẻ Mô-áp ở từ xứ Mô-áp trở về cùng Na-ô-mi; nàng có nói cùng chúng tôi rằng: Xin cho phép tôi đi sau các con gặt mà mót và lượm nơi giữa các bó lúa. Nàng đã đến từ sáng, đứng mót cho đến bây giờ, trừ ra có nghỉ dưới chòi một chút. Bô-ô nói cùng Ru-tơ rằng: Hỡi con gái ta, hãy nghe, chớ đi mót trong ruộng khác và cũng đừng xa khỏi chỗ này. Hãy ở cùng các tớ gái ta; Xem người ta gặt trong ruộng ở nơi nào, thì hãy đi theo đó. Ta đã cấm các đầy tớ ta đừng đến nàng. Nếu có khát, hãy đi uống nước nơi bình của chúng sẽ múc cho. Ru-tơ bèn sấp mình xuống dưới chân người, cúi đầu đến đất, mà thưa rằng: Vì duyên cớ nào tôi được ơn trước mặt ông, đến nỗi ông đoái xem tôi, vốn là một người ngoại bang? Bô-ô đáp: Người ta có thuật cho ta nghe mọi điều nàng đã làm cho mẹ chồng nàng, từ khi chồng nàng chết, và cách nào nàng đã lìa cha mẹ, xứ sở sanh của nàng, đặng đi đến một dân tộc mà nàng không biết trước. Nguyện Đức Giê-hô-va báo đáp điều nàng đã làm; nàng đã đến núp dưới cánh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; cầu xin Ngài thưởng cho nàng cách trọn vẹn. Nàng thưa rằng: Hỡi chúa! chúa đã an ủi và giục lòng kẻ tôi tớ chúa, cầu chúa lấy lòng ân huệ đãi tôi, dẫu rằng tôi không đồng bước cùng các tớ gái chúa! Trong bữa ăn, Bô-ô lại nói cùng nàng rằng: Hãy lại gần, ăn bánh này và nhúng miếng nàng trong giấm. Vậy, nàng ngồi gần bên các con gặt. Người đưa cho nàng hột mạch rang, nàng ăn cho đến no nê, rồi để dành phần dư lại. Đoạn, nàng đứng dậy đặng mót. Bô-ô truyền lệnh cho các đầy tớ mình rằng: Hãy để cho nàng mót, dẫu ở giữa các bó lúa, chớ làm xấu hổ nàng. Cũng hãy rút vài gié trong bó lúa, bỏ rớt cho nàng lượm lấy, và chớ trách móc nàng chút nào. Vậy, Ru-tơ mót trong ruộng cho đến chiều tối, đập lúa mình đã mót, hứng được chừng một ê-pha lúa mạch. Nàng vác đem trở vào trong thành; bà gia nàng thấy lúa nàng đã mót. Đoạn, Ru-tơ trút phần bữa ăn dư ra mà trao cho người. Bà gia nói: Ngày nay, con có mót ở đâu? Con có làm việc ở đâu? Phước cho người đã nhận tiếp con! Nàng nói cho bà gia mình hay mình có làm việc nơi chủ nào. Nàng nói: Người chủ của nơi tôi có làm việc ngày nay, tên là Bô-ô. Na-ô-mi đáp cùng dẫu mình rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho người, vì Ngài không dứt làm**

ơn cho kẻ sống và kẻ chết! Tiếp rằng: Người đó là bà con của chúng ta, vốn là trong những kẻ có quyền chuộc sản nghiệp ta lại. Ru-tơ, người Mô-áp, tiếp rằng: Người cũng có nói cùng tôi rằng: Hãy ở cùng các đầy tớ ta cho đến chừng làm xong hết mùa gặt. Na-ô-mi nói cùng Ru-tơ, dâu mình, rằng: Hỡi con gái ta, lấy làm phải cho con đi với các tớ gái người, chớ cho người ta gặp con trong một ruộng khác. Vậy, nàng ở cùng các tớ gái của Bô-ô, đặng mót cho đến hết mùa gặt lúa mạch và mùa gặt lúa mì; nàng ở nhà của bà gia mình.

Bô-ô đã theo luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên mà chuộc sản nghiệp của người anh họ mình là Mạc-lôn (chồng trước của Ru-tơ) và người đã cưới Ru-tơ làm vợ. Ru-tơ đã sanh cho Bô-ô một con trai và đặt tên là Ô-bết. Ô-bết là cha của Y-sai. Y-sai là cha của Đa-vít. Như vậy, từ cội rễ Bô-ô tới gốc Y-sai, Đức Chúa Trời đã sửa soạn một thân thể cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Hê-bơ-rơ 10:1-5: **Vả, luật pháp chỉ là bóng của sự tốt lành ngày sau, không có hình thật của các vật, nên không bao giờ cày tế lễ mỗi năm hằng dâng như vậy, mà khiến kẻ đến gần Đức Chúa Trời trở nên trọn lành được. Nếu được, thì những kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi, lương tâm họ không còn biết tội nữa, nhân đó, há chẳng thôi dâng tế lễ hay sao? Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại tội lỗi. Vì huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội lỗi đi được. Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn hy sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, nhưng Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi.**

Khi một thân thể ra từ cội rễ của tình yêu thương và sự nhân từ nhận được sự xúc dầu của Đức Giê-hô-va, thì Con một của Đức Chúa Trời có thể hoàn thành được chức vụ mà Đức Chúa Cha sẽ giao cho.

Ê-sai 9:1-7: **Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân nầy thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xống vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nẩy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Muôn luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy! Chúa đã giáng một lời trong Gia-cốp, và lời ấy đổ xuống trên Y-sơ-ra-ên.**

Ê-sai 11:1-16: **Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lý ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất. Ngài sẽ đánh thế gian bằng cái gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác. Sự công bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành tín sẽ làm dây ràng hông. Bấy giờ muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đứa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu; các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư tử ăn cỏ khô như bò. Trẻ con đang bú sẽ chơi kẻ ồ rấn hổ mang, trẻ con thôi bú sẽ thò tay vào hang rắn lục. Nó chẳng làm hại, chẳng giết ai trong cả núi thánh của ta; vì thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển. Xảy ra trong ngày đó, rễ Y-sai đứng lên làm cờ cho muôn dân, các nước đều tìm đến Ngài, nơi an nghỉ của Ngài sẽ được vinh hiển. Trong ngày đó, Chúa còn đặt tay một lần nữa đặng chuộc dân sót của Ngài, tức là kẻ sót lại bởi A-si-ri, Ê-díp-tô, Pha-trô, Cút, Ê-lam, Si-nê-a, Ha-mát cùng các cù lao biển. Chúa sẽ dựng một cây cờ cho các nước; nhóm những người Y-sơ-ra-ên bị đuổi, thâu những người Giu-đa lưu lạc, từ bốn góc đất. Bấy giờ sự ghen tương của Êp-ra-im sẽ mất, kẻ khuấy rối Giu-đa sẽ bị trừ đi; Êp-ra-im không ghen ghét Giu-đa nữa, Giu-đa không khuấy rối Êp-ra-im nữa. Chúng nó sẽ bay trên vai dân Phi-li-tin về phía tây; cùng nhau cướp giạt con cái phương đông; tra tay trên Ê-đôm và Mô-áp; con cái Am-môn sẽ vâng phục họ. Đức Giê-hô-va sẽ làm cạn tất giải biển Ê-díp-tô; vung tay trên Sông cái bởi gió cháy của Ngài, đánh mà chia ra làm bảy suối, và khiến người ta có thể đi qua không ướt dép. Vậy, sẽ có**

một đường cái cho dân sót của Ngài, là những kẻ sót lại bởi A-si-ri, cũng như đã có một đường cái cho Y-sơ-ra-ên trong ngày họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô vậy.

Ê-sai 42:1-7: **Nầy, đây tớ ta đây, là kẻ ta nâng đỡ; là kẻ ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dập tắt đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lẽ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mỏi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân nầy, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục.**

Lời Đức Chúa Trời là giao ước của Ngài lập với tuyển dân của Ngài, không chỉ với dân Y-sơ-ra-ên mà là với hết thảy những người nào nghe Lời của Ngài mà kính sợ Ngài và trông đợi sự giải cứu của Ngài. rất nhiều người nghèo khó trong dân Y-sơ-ra-ên đã mong ước thấy được sự giải cứu của Đức Giê-hô-va và trong bài chúng ta học hôm nay, hai người mù này chắc chắn là người Hê-bơ-rơ, vì dù họ bị mù nhưng tai của họ đã được nghe về giao ước của Đức Giê-hô-va đối với tuyển dân của Ngài, vì thế cho nên họ luôn mong ước Đấng mà Đức Giê-hô-va đã phán hứa đó mau đến để họ sẽ nhờ Ngài mà được giải cứu khỏi sự mù, như Lời Chúa đã chép trong sách tiên tri Ê-sai.

Những người bị mù được Đức Chúa Trời thương xót ban cho họ cái tai tinh thông và những người đó sử dụng cái tai của mình để thay cho mắt đã bị mù của họ, vì thế cho nên khi nghe tiếng ồn ào của đám đông, họ có thể nghe được từ giữa những âm thanh huyền ảo đó những từ ngữ mà họ cần biết.

Khi hai người mù nhận biết rằng, trong những âm thanh của đoàn dân đông đó cung cấp cho họ biết trong đoàn dân đông đó có Đấng tiên tri Jêsus người Na-xa-rét và họ cũng biết Đấng tiên tri đó là Con vua Đa-vít, như Kinh-Thánh đã chép về Ngài và họ đã cố gắng theo sau và kêu lên rằng: **Hỡi con cháu vua Đa-vít, xin thương chúng tôi cùng!** Bản Kinh-Thánh King James version chép: **Thou son^{G5207} of David^{G1138}, have mercy^{G1653} on us.** Hai người mù này chắc chắn đã luôn cùng đi với nhau và họ cùng ao ước cho mình và người bạn mù của mình nhận được sự chữa lành, nên họ cùng nói rằng: **xin thương chúng tôi cùng!** Mỗi người trong họ không chỉ xin cho riêng mình, nhưng cho cả bạn của mình nữa.

Trong khi con mắt xác thịt của hai người này bị mù, nhưng trong lòng của họ vẫn có sự sáng, đó là họ trông mong Đấng cứu thế đến để họ nhận được sự chữa lành và Lời Đức Chúa Trời đã luôn ở trong lòng của họ, dù Kinh-Thánh không chép rằng, họ luôn nói trong lòng của mình như người đàn bà bị bệnh mất huyết mười hai năm mà chúng ta đã học ở bài trước, nhưng hai người mù luôn trông ngóng, mong đợi Đấng cứu chuộc mình đến. Khi được nghe và biết đó là Đấng ra từ dòng dõi của Đa-vít thì họ liền theo Ngài và kêu lên cầu xin Ngài thương xót.

Ma-thi-ơ 9:28-29: Khi Ngài đã vào nhà rồi, hai người mù đến; Ngài bèn phán rằng: Hai người tin ta làm được điều hai người ao ước sao? Họ thưa rằng: Lạy Chúa được. Ngài bèn sờ mắt hai người mà phán rằng: Theo như đức tin các người, phải được thành vậy.

Chúa Jêsus đã hỏi hai người mù dù Ngài biết điều hai người ấy mong muốn.

Tại sao Chúa Jêsus cần phải hỏi lại người ấy như vậy?

Mặc dù Chúa Jêsus biết rõ Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài quyền phép để thi hành sự giải cứu và chữa lành, nhưng Chúa Jêsus muốn các môn đồ của Ngài được thấy sự vâng phục trọn vẹn của Ngài trước sự tể trị của Đức Chúa Cha, vì hết thảy mọi quyền phép Ngài có đều đến từ Đức Chúa Cha và trách nhiệm của Ngài là làm sáng Danh Đức Chúa Cha. Dù chức vụ của Ngài đã được Đức Chúa Cha định rõ, nhưng Chúa Jêsus muốn những người muốn nhận được sự chữa lành hoặc được sự giải cứu từ chức vụ của Ngài đều phải hiểu rằng, Ngài đến thế gian này không phải bởi ý riêng Ngài, nhưng là theo ý muốn của Đức Chúa Cha và mọi quyền phép mà Ngài sẽ dùng để thi hành chức vụ cũng đều từ Đức Chúa Cha mà đến, hầu cho người ta sẽ dâng mọi sự vinh hiển lên Đức Chúa Cha.

Chúng ta có thể thấy tâm tình của Chúa Jêsus cũng được thể hiện lại trên tội đồ của Ngài, là thánh đồ Phao-lô, khi ông làm chứng về chức vụ rao giảng Tin-Lành mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó cho ông cùng những môn đồ của Ngài và khuyên mọi người chớ lập đức tin mình trên những người làm môn đồ của

Đấng Christ, nhưng lập đức tin trên quyền phép của Đức Chúa Trời, được thi hành qua các tội lỗi của Ngài.

1 Cô-rinh-tô 2:1-5: **Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng anh em, chẳng dùng lời cao xa hay là khôn sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cứ của Đức Chúa Trời. Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài Đức Chúa Jêsus Christ, và Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên cây thập tự. Chính tôi đã ở giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm. Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời.**

Đức Chúa Jêsus muốn hai người mù nói điều có ở trong lòng họ ra cho mọi người chung quanh được nghe thấy, trước hết là để làm chứng rằng, Lời Đức Chúa Trời đã phán trong ngày Ngài ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i phải được vững lập, vì Đức Chúa Trời có phán rằng: **Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng-sống ta mà thề, ta sẽ đỗi các người tùy theo lời ta đã nghe các người nói;** (Dân số ký 14:28)

Đức Chúa Jêsus muốn mọi người có mặt ở tại nơi đó được nghe và biết đức tin của hai người mù này hầu cho khi Ngài phán sự chữa lành cho họ, người ta sẽ nhận biết được quyền phép chữa lành hai người mù đó là ra từ Ngài và người ta sẽ nhận biết chính Ngài là Đấng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và dân Y-sơ-ra-ên đều đã được nghe và biết.

Ma-thi-ơ 9:29: **Ngài bèn sờ mắt hai người mà phán rằng: Theo như đức tin các người, phải được thành vậy.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **Then^{G5119} touched^{G680} he their eyes^{G3788}, saying^{G3004}, According^{G2596} to your^{G5216} faith^{G4102} be it unto you.**

Nghĩa là: **Bấy giờ Ngài đụng tới mắt của họ và phán rằng: Căn cứ theo đức tin của các người, điều đó được xảy đến cho các người vậy.**

Chúa Jêsus đã phán về một nguyên tắc không bao giờ thay đổi, đó là Đức Chúa Trời sẽ căn cứ theo điều người ta tin mà Ngài đỗi người ta cũng như Đức Chúa Trời đỗi người ta theo như lời người ta đã nói ra vậy, vì như Lời Chúa có chép rằng: **Ta đã tin, cho nên ta nói, cũng vậy, chúng tôi tin, cho nên mới nói,** (2 Cô-rinh-tô 4:13)

Nhiều người trong thế gian và ngay cả không ít người tin Chúa cũng đã sử dụng đức tin của xác thịt mình cách thiếu hiểu biết, khi họ loại bỏ quyền phép vô đối của Đức Chúa Trời mà tin cậy vào những vật do loài người chế tạo ra và người ta tin cậy các sản phẩm đó chữa lành cho thân thể mình hoặc phục hồi sức lực thân thể mình, mà người ta không biết rằng, họ đã thần tượng những sự hư không đó.

Rất nhiều người bỏ tiền ra mua các loại máy móc để mong các thiết bị đó phục hồi sức khỏe cho mình, phục hồi chức năng cho mình trong sự thiếu hiểu biết. Họ tin vào các lời quảng cáo của những người quảng cáo sản phẩm, nhưng lại không tin vào Lời Đức Chúa Trời toàn năng, vì thế cho nên Đức Chúa Trời phó họ vào sự cứng lòng của họ theo nguyên tắc mà Chúa Jêsus đã phán: **Theo như đức tin các người, phải được thành vậy.** Tại đây, những người mù đã tin hoàn toàn vào quyền phép của Đấng mà họ tin đó là Con vua Đa-vít, như Kinh-Thánh đã làm chứng về Ngài, vì thế cho nên họ nhận được sự chữa lành, vì đức tin của họ đã đặt hoàn toàn vào Lời Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời ghét những kẻ đi gieo hai hàng, vừa muốn nhận được ơn của Đức Giê-hô-Va mà cũng nhờ cậy những sự hư không của thế gian, vì hành vi đó là hành vi ngoại tình, thông dâm xây bỏ Chúa.

Người tin Chúa phải luôn nhận biết rằng: tất cả mọi thứ tật bệnh hành hại thân thể xác thịt của người ta đều đến từ sự báo trả công bình của luật pháp Đức Chúa Trời. Hết thấy loài người đều đã phạm tội, thiếu hụt mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và trong hết thấy loài người đều có mầm mống của bệnh tật, có những người thì từ trong bụng mẹ đã bị bệnh tật cai trị, cũng có người thì sanh ra rồi mới bị bệnh mà cũng có người thì khi trưởng thành rồi mới phát bệnh và phần nhiều người khi lấy vợ, gả chồng rồi thì bệnh mới phát, đó là tùy theo sự rửa sả của luật pháp hành động theo sự công bình của Đức Chúa Trời mà bệnh tật sẽ phát tác trên cuộc đời của người ta.

Khi người ta đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì người ấy phải hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời và thông qua luật pháp của Đức Chúa Trời mà người ta nhận biết tội lỗi mình và nhận biết hậu quả của tội lỗi và trách nhiệm của người đó là phải đến với Đức Chúa Trời thông qua đức tin của mình mà thực hành đức tin của mình để tiếp nhận sự chữa lành của Đức Chúa Trời, chứ không phải là

sự nhờ cậy những sự trong thế gian để chữa lành mình, vì khi người tin Chúa không nhờ cậy Đức Chúa Trời để chữa lành mình, nhưng nhờ cậy thế gian để chữa lành mình, thì người ấy đã chối bỏ Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng cứu chuộc mình. Vì Lời Đức Chúa Trời đã chép rằng: **Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh rẻ và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cằm ở trước mặt kẻ hốt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tở công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bất với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.** (Ê-sai 53:1-12)

Tiền bạc mà chúng ta có được cũng đều thuộc về Chúa, vì chúng ta sanh ra hai bàn tay trắng, hơi thở của chúng ta cũng là của Đức Chúa Trời và sự sống của chúng ta đều mượn của Chúa thì khi chúng ta đã nhận biết Ngài và trở lại cùng Ngài, thì hết thảy mọi sự thuộc về thân thể của chúng ta, là thân thể đã được chuộc lại cho Đức Chúa Trời bằng huyết của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ thì chúng ta phải hết lòng trở lại với Ngài và nhờ cậy Ngài. Nếu chúng ta xưng mình là người tin Chúa mà lại không nhờ cậy Chúa chữa lành mình, nhưng lại nhờ cậy thế gian để chữa lành mình trong khi chúng ta có thể làm được công việc đến với Ngài, thì hành vi đó là một sự phỉ báng Đức Chúa Trời ở giữa thế gian vậy.

Thi-Thiên 51:1-19: Đức Chúa Trời ôi! xin hãy thương xót tôi tùy lòng nhân từ của Chúa; Xin hãy xóa các sự vi phạm tôi theo sự nhân từ rất lớn của Chúa. Xin hãy rửa tôi cho sạch hết tội gian ác, và làm tôi được thanh khiết về tội lỗi tôi. Vì tôi nhận biết các sự vi phạm tôi, tội lỗi tôi hằng ở trước mặt tôi. Tôi đã phạm tội cùng Chúa, chỉ cùng một mình Chúa thôi, và làm điều ác trước mặt Chúa; Hầu cho Chúa được xưng công bình khi Chúa phán, và được thanh sạch khi Chúa xét đoán. Kìa, tôi sanh ra trong sự gian ác, mẹ tôi đã hoài thai tôi trong tội lỗi. Này, Chúa muốn sự chân thật nơi bề trong; Chúa sẽ làm cho tôi được biết sự khôn ngoan trong nơi bí mật của lòng tôi. Xin hãy lấy chùi kính giới tẩy sạch tội lỗi tôi, thì tôi sẽ được tinh sạch; Cầu Chúa hãy rửa tôi, thì tôi sẽ nên trắng hơn tuyết, hãy cho tôi nghe sự vui vẻ mừng rỡ, để các xương cốt mà Chúa đã bẻ gãy được khoái lạc. Xin Chúa ngoảnh mặt khỏi các tội lỗi tôi, và xóa hết thảy sự gian ác tôi. Đức Chúa Trời ôi! xin hãy dựng nên trong tôi một lòng trong sạch, và làm cho mới lại trong tôi một thần linh ngay thẳng. Xin chớ từ bỏ tôi khỏi trước mặt Chúa, cũng đừng cất khỏi tôi Thánh Linh Chúa. Xin hãy ban lại cho tôi sự vui vẻ về sự cứu rỗi của Chúa, dùng thần linh sẵn lòng mà nâng đỡ tôi. Bấy giờ tôi sẽ dạy đường lối Chúa cho kẻ vi phạm, và kẻ có tội sẽ trở về cùng Chúa. Hỡi Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi tôi, xin giải tôi khỏi tội làm đổ huyết, thì lưỡi tôi sẽ hát ngợi khen sự công bình của Chúa. Chúa **ôi**, xin mở môi tôi, rồi miệng tôi sẽ truyền ra sự ngợi khen Chúa. Vì Chúa không ưa thích của lễ, bằng vậy, tôi chắc đã dâng; Của lễ thiêu cũng không đẹp lòng Chúa: Của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là tâm thần đau thương; Đức Chúa Trời ôi! lòng đau thương thống hối Chúa không khinh rẻ đâu. Cầu

xin Chúa hãy làm lành cho Si-ôn tùy ý tốt Ngài; Hãy xây cất các vách tường của Giê-ru-sa-lem. Bấy giờ Chúa sẽ ưa thích các cửa lễ công bình, cửa lễ thiêu, và các con sinh dâng trọn; Bấy giờ người ta sẽ dâng bò đực trên bàn thờ của Chúa.

Đức Chúa Trời đã phán với tuyển dân của Ngài rằng: Ngài phán rằng: Nếu người chăm chỉ nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, làm sự ngay thẳng trước mặt Ngài, lắng tai nghe các điều răn và giữ mọi luật lệ Ngài, thì ta chẳng giáng cho người một trong các bệnh nào mà ta đã giáng cho xứ Ê-díp-tô; vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng chữa bệnh cho người. (Xuất Ê-díp-tô ký 15:26)

Đức Chúa Trời đã phán rất rõ rằng: *Ngài là Đấng chữa bệnh cho chúng ta chứ không phải chúng ta phải đi nhờ cậy các bác sỹ nơi thế gian này để chữa bệnh cho chúng ta*, tức những thứ bệnh thuộc về tội lỗi gây ra trong xác thịt của người ta.

Nếu là bệnh do tội lỗi gây ra thì người ta phải trả giá cho nguyên nhân khiến bệnh tật xảy ra trên thân thể của mình, nghĩa là người ta phải ăn năn xưng ra những sự vi phạm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, chứ không phải là bí mật đi gặp bác sỹ để dùng tiền bạc của Chúa mà trả cho những người được gọi là bác sỹ đó, là những người tự mình không thoát khỏi bệnh tật kia và hành vi đó cũng giống như sự dâng của cúng thần tượng vậy.

Khi người tin Chúa biết thân thể mình có bệnh tật thì ngay lập tức người đó phải biết rằng chính tội lỗi đã khiến mình bị bệnh, thì người đó phải đến với Đức Chúa Trời và qua sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời mà ăn năn tội lỗi để nhận được sự tha thứ và nếu tội lỗi đã được tha thứ thì bệnh tật của người ấy sẽ được lành, đó là nguyên tắc không bao giờ thay đổi.

Ê-sai 58:6-14: Sự kiêng ăn mà ta chọn lựa, há chẳng phải là bề những xiềng hung ác, mở những trói của ách, thả cho kẻ bị ức hiếp được tự do, bề gây mọi ách, hay sao? Há chẳng phải là chia bánh cho kẻ đói, đem những kẻ nghèo khổ đã bị đuổi đi về nhà mình, khi thấy kẻ trần truồng thì mặc cho, và chớ hề trốn tránh (nguyên văn) những kẻ cốt nhục mình, hay sao? Bấy giờ sự sáng người sẽ hừng lên như sự sáng ban mai, người sẽ được chữa lành lập tức; sự công bình người đi trước mặt người, sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ sau người. Bấy giờ người cầu, Đức Giê-hô-va sẽ ứng; người kêu, Ngài sẽ phán rằng: Có ta đây! Nếu người cất-bỏ cái ách khỏi giữa người, không chỉ tay và không nói bậy; nếu người mở lòng cho kẻ đói, và làm no kẻ khốn khổ, thì sự sáng người sẽ sáng ra trong tối tăm, và sự tối tăm người sẽ như ban trưa. Đức Giê-hô-va sẽ cứ dắt đưa người; làm cho người no lòng giữa nơi khô hạn lớn; làm cho cứng mạnh các xương người, người sẽ như vườn năng tươi, như nước suối chẳng hề khô vậy. Những kẻ ra từ người sẽ dựng lại nơi đổ nát ngày xưa; người sẽ lập lại các nền của nhiều đời trước. Người ta sẽ xưng người là Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở. Nếu người ngừa giữ chân mình trong ngày Sa-bát, không làm vừa ý mình trong ngày thánh của ta; nếu người xưng ngày Sa-bát là ngày vui thích, coi ngày thánh của Đức Giê-hô-va là đáng kính; nếu người tôn trọng ngày đó, không đi đường riêng mình, không theo ý riêng mình, và không nói lời riêng mình, bấy giờ người sẽ lấy Đức Giê-hô-va làm vui thích, ta sẽ làm cho người cỡi lên các nơi cao trên đất, và lấy sản nghiệp của Gia-cốp, tổ phụ người, mà nuôi người; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy.

Chúa Jê-sus đã từng quở trách dân Y-sơ-ra-ên về sự vô tín của họ trước quyền phép của Đức Giê-hô-va.

Lu-ca 4:24-30: Ngài lại phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, không có một đấng tiên tri nào được trọng đãi trong quê hương mình. Ta nói thật cùng các người, về đời Ê-li, khi trời đóng chặt trong ba năm sáu tháng, cả xứ bị đói kém, trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều đàn bà góa; dầu vậy, Ê-li chẳng được sai đến cùng một người nào trong đám họ, nhưng được sai đến cùng một đàn bà góa ở Sa-rép-ta, xứ Si-đôn. Trong đời đấng tiên tri Ê-li-sê, dân Y-sơ-ra-ên cũng có nhiều kẻ mắc tật phong; song không có ai lành sạch được, chỉ Na-a-man, người xứ Sy-ri mà thôi. Ai nấy ở trong nhà hội nghe những điều đó, thì tức giận lắm. Họ đứng dậy kéo Ngài ra ngoài thành, đưa Ngài lên đến chót núi, là nơi họ xây thành ở trên, để quăng Ngài xuống; song Ngài qua giữa bọn họ và đi khỏi.

Tại sao những người trong nhà hội, tức là những người Giu-đa biết luật pháp của Đức Giê-hô-va, lại tức giận khi Đức Chúa Jê-sus phán các lời trên? Ấy là vì họ biết Chúa Jê-sus đang quở trách họ.

Tại sao người ta lại sẵn sàng bỏ tiền ra để nhờ cậy bác sỹ, bỏ tiền ra mua các vật do loài người chế ra để nhờ các vật ấy mà mong chữa lành thân thể bệnh tật của mình mà lại không đến nhờ cậy Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ - Đấng cứu chuộc mình?

Câu trả lời đó là sự kiêu ngạo, không muốn người khác biết mình có bệnh (*mà có bệnh có nghĩa là tội lỗi vẫn còn đang cai trị người đó*). Sự kiêu ngạo, sự cố chấp đã cung cấp cho ma quỷ quyền hợp pháp cầm buộc người đó và chính ma quỷ sẽ tố cáo người đó ở trước mặt Đức Chúa Trời về sự vô tín và sự cứng lòng của người đó. Như vậy, sự người ta nói rằng mình tin Chúa mà lại không tin vào quyền phép của Danh Chúa đó là sự nói dối, Đức Thánh-Linh sẽ không ở trong những người như vậy và sự tin của những người hạng ấy là vô ích.

Mác 7:6-8: Ngài đáp rằng: Hỡi kẻ giả hình, Ê-sai đã nói tiên tri về việc các người phải lẩm, như có chép rằng: Dân này lấy môi miếng tôn kính ta; Nhưng lòng chúng nó xa ta lắm. Sự chúng nó thờ lạy ta là vô ích, vì chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra. Các người bỏ điều răn của Đức Chúa Trời, mà giữ lời truyền khẩu của loài người!

Trong Kinh-Thánh đã chép chuyện vua Y-sơ-ra-ên vô tín trước quyền phép của Đức Giê-hô-Va.

2 Các vua 5:1-15a: Na-a-man, quan tổng binh của vua Sy-ri, là một người có quyền trước mặt chủ mình, được tôn trọng lắm, bởi vì Đức Giê-hô-va dùng người giải cứu dân Sy-ri; người này vốn mạnh mẽ và bạo dạn, song bị bệnh phong. Vả, có một vài toán dân Sy-ri đi ra bắt một đứa gái nhỏ của xứ Y-sơ-ra-ên làm phu tù, để hầu hạ vợ Na-a-man. Một ngày kia, nó nói với bà chủ mình rằng: Ôi! Chớ chi chúa tôi đi đến cùng ông tiên tri ở Sa-ma-ri! Người sẽ giải cứu chúa tôi khỏi bệnh phong. Na-a-man đem các lời này thưa lại cho chúa mình, mà rằng: Đứa gái nhỏ ở xứ Y-sơ-ra-ên có nói thể này. Vua Sy-ri đáp: Hãy đi, ta sẽ gởi thơ cho vua Y-sơ-ra-ên. Vậy, Na-a-man đi, đem theo mình mười ta lạng bạc, sáu ngàn đồng vàng, và mười bộ áo. Người đem bức thơ dâng cho vua Y-sơ-ra-ên; thơ rằng: Khi thơ này đạt đến vua, kìa ta đã sai Na-a-man, đây tớ ta đến cùng vua; vua tiếp được bức thơ này ấy để vua giải cứu bệnh phong cho người. Khi vua Y-sơ-ra-ên đọc thơ rồi, liền xé quần áo mình, và nói rằng: Ông ấy sai người đến cùng ta để ta chữa khỏi bệnh phong cho họ, ta há phải là Đức Chúa Trời, có quyền làm sống làm chết sao? Khá nên biết và xem thấy rằng người tìm dịp để nghịch cùng ta. Khi Ê-li-sê, người của Đức Chúa Trời, hay rằng vua Y-sơ-ra-ên có xé quần áo mình, thì sai nói với người rằng: Cớ sao vua xé quần áo mình? Na-a-man hãy đến tôi, ắt người sẽ biết rằng trong Y-sơ-ra-ên có tiên tri. Vậy, Na-a-man đến với ngựa và xe dừng tại cửa nhà Ê-li-sê. Ê-li-sê sai một sứ giả nói với người rằng: Hãy đi tắm mình bảy lần dưới sông Giô-đanh, thịt người tất sẽ trở nên lành, và người sẽ được sạch. Nhưng Na-a-man nổi giận, vừa đi vừa nói rằng: Ta nghĩ rằng chính mình người sẽ đi ra đón ta, đứng gần đó mà cầu khẩn danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người, lấy tay đưa qua đưa lại trên chỗ bệnh và chữa lành kẻ phong. A-ba-na và Bạt-ba, hai sông ở Đa-mách, há chẳng tốt hơn các nước trong Y-sơ-ra-ên sao? Ta há chẳng tắm đó cho được sạch hay sao? Vậy, người trở đi và giận dữ. Những tôi tớ đến gần người, mà thưa rằng: Cha ơi, nếu tiên tri có truyền cho cha một việc khó, cha há chẳng làm sao? Phương chi rày người bảo cha rằng: “Hãy tắm, thì được sạch”. Người bèn xuống sông Giô-đanh, và tắm mình bảy lần, theo như lời truyền của người Đức Chúa Trời. Người liền được sạch, và thịt người trở nên như trước, giống như thịt của một đứa con nít nhỏ. Na-a-man với hết thầy người đi theo, bèn trở lại cùng người của Đức Chúa Trời; người đến đứng trước mặt Ê-li-sê, mà nói rằng: Bây giờ, tôi nhìn biết rằng trên khắp thế gian chẳng có chúa nào khác hơn Đức Chúa Trời trong Y-sơ-ra-ên.

Lời Chúa đã chép xuống trong Kinh-Thánh cần phải luôn ghi nhớ: Như vậy, chúng ta được lấy lòng tin chắc mà nói rằng: Chúa giúp đỡ tôi, tôi không sợ chi hết. Người đời làm chi tôi được? Hãy nhớ những người dắt dẫn mình, đã truyền đạo Đức Chúa Trời cho mình; hãy nghĩ xem sự cuối cùng đời họ là thể nào, và học đòi đức tin họ. Đức Chúa Jêsus Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay đổi. (Ê-bơ-rơ 13:6-8).